

## **5. STUDENT ASSESSMENT**

Từ năm 2001, khi xây dựng chương trình khung các ngành công nghệ - kỹ thuật, tiêu chí đổi mới phương pháp giảng dạy đồng bộ với việc đổi mới phương pháp kiểm tra đánh giá được nhà trường chú trọng hàng đầu. Hiện nay, Trường đang áp dụng một chuẩn mực chung về chương trình đào tạo và kiểm tra đánh giá cho tất cả các phương thức đào tạo tập trung và không tập trung, đồng nghĩa với bao gồm cả ngành Công nghệ Kỹ Thuật Điện – Điện Tử. Trường có các qui định chung về quy chế tuyển sinh, hình thức kiểm tra đánh giá, hình thức thi kết thúc học phần cho các hình thức đào tạo tập trung và không tập trung của trường như: thi viết, vấn đáp và thi thực hành...

### **5.1 Student assessment covers student entrance, student progress and exit tests**

#### **5.1.1. Kiểm tra đầu vào**

Đánh giá sinh viên đầu vào được tổ chức vào đầu tháng 7 hàng năm theo quy định của Bộ giáo dục và đào tạo (MOET). Các học sinh trung học phải tham gia vào kỳ thi tuyển sinh với một số môn bắt buộc tùy theo ngành học. Riêng ngành Công nghệ kỹ thuật Điện - điện tử tuyển sinh khối A, với ba môn thi là Toán, Lý, Hóa [5.1-01-Quy định của Bộ về môn thi tuyển sinh]. Mỗi ngành cũng sẽ có điểm chuẩn khác nhau phụ thuộc vào chỉ tiêu tuyển sinh đã được MOET chấp nhận, cụ thể chỉ tiêu tuyển sinh của ngành Cơ điện tử trong 5 năm gần đây [bảng 1. Chỉ tiêu tuyển sinh của ngành Công nghệ kỹ thuật điện - điện tử trong 5 năm gần đây]. Các sinh viên trúng tuyển cũng sẽ phải tham gia vào kỳ thi tiếng Anh xếp lớp vào đầu năm học. Trong trường hợp sinh viên không đạt yêu cầu về tiếng Anh, các sinh viên đó phải tham gia thêm một số lớp bổ sung để cải thiện khả năng ngoại ngữ của mình nhằm đáp ứng yêu cầu về ngoại ngữ ở các môn chuyên ngành sau này [5.1-02-Quy định của PDT về thi xếp lớp tiếng Anh đầu vào]

#### **5.1.2. Kiểm tra quá trình**

Đánh giá quá trình là hoạt động vô cùng cần thiết nhằm đảm bảo chất lượng đầu ra của sinh viên qua từng môn học cũng như cả quá trình đào tạo. Việc đánh giá được tổ chức thông qua các môn học dưới các hình thức: kiểm tra, báo cáo (representation), bài tập, thuyết trình... Nội dung đánh giá phải đảm bảo bám theo đề cương chi tiết của môn học nhằm thỏa mãn từng bước chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo. [5.1-03-Một số bài thuyết trình, báo cáo]. Bên cạnh đó, trong suốt khóa học, sinh viên phải thực hiện các môn học đồ án, thực tập. Đây là cơ hội để giáo viên kiểm tra, đánh giá năng lực, khả

năng vận dụng các kiến thức đã học vào thực tế của từng người học[5.1-04-Sản phẩm của một số đề án của sinh viên]

### **5.1.3. Kiểm tra cuối khoá**

Để hoàn thành khóa học, sinh viên ngành Công nghệ Điện điện tử phải tích lũy đủ 185 tín chỉ bao gồm 175 tín chỉ môn học và 10 tín chỉ luận văn tốt nghiệp dành cho khóa 11 về trước; từ khóa 12 (150 tín chỉ), sinh viên phải hoàn thành 140 tín chỉ môn học và 10 tín chỉ luận văn tốt nghiệp. Sinh viên cũng phải tham gia thực tập tốt nghiệp vào năm học cuối nhằm tích lũy thêm kinh nghiệm để làm việc sau khi ra trường [5.1-05-Quy định về việc hoàn thành chương trình đào tạo]

Luận văn tốt nghiệp được thực hiện vào học kỳ cuối cùng của chương trình đào tạo sau khi sinh viên tích lũy đủ số tín chỉ yêu cầu (165 tín chỉ cho khóa 11 về trước, 134 tín chỉ từ khóa 12). [5.1-06-Quy định về việc thực hiện đề án tốt nghiệp cho sinh viên]. Nội dung của luận văn phải phù hợp với những kiến thức mà sinh viên đã được đào tạo và sinh viên sẽ phải bảo vệ luận văn trước hội đồng của bộ môn. Hội đồng đánh giá luận văn của sinh viên dựa trên những kiến thức của sinh viên thể hiện trong luận văn, khả năng vận dụng linh hoạt, sáng tạo những điều đã học vào thực tiễn, và các kỹ năng mềm khác [5.1-07-Danh sách đề tài, hội đồng bảo vệ luận văn tốt nghiệp], [5.1-08-Thang điểm đánh giá sinh viên khi bảo vệ luận văn]

## **5.2. Đánh giá sinh viên sử dụng nhiều phương pháp**

Hệ thống đánh giá SV có tiêu chí rõ ràng, minh bạch. Mỗi giảng viên đều nắm rõ phương pháp, cách thức đánh giá cho môn học mà mình sẽ tham gia dạy và học thông qua Hồ sơ ngành đào tạo do Khoa ban hành và Hồ sơ môn học do chính GV biên soạn. Riêng sinh viên có thể tham khảo trong Sổ tay sinh viên. Tại buổi đầu tiên của môn học do mình giảng dạy, giảng viên phải có nghĩa vụ thông báo tất cả các thông tin về chương trình đào tạo, phương thức kiểm tra đánh giá đến từng sinh viên [5.2-08-Đề cương chi tiết một số môn học ngành CĐT]

Đối với các môn học đồ án, môn học yêu cầu báo cáo, thuyết trình, tiêu chuẩn đánh giá dựa vào bảng đánh giá được soạn thảo theo hồ sơ bài giảng từng môn học của chương trình 150 tín chỉ

## **5.3. Đánh giá phản ánh kết quả học tập mong đợi và nội dung chương trình**

Để đánh giá chính xác kết quả của quá trình học tập, tiếp thu kiến thức, kỹ năng cũng như các hoạt động khác, bộ môn luôn yêu cầu mỗi giảng viên phải sử dụng nhiều phương thức đánh giá khác nhau và phải trình bày rõ trong đề cương chi tiết hay hồ sơ giảng dạy của môn học đó [5.3-9-Các phương pháp kiểm tra, đánh giá khác nhau và tỉ trọng điểm tương ứng (đề cương chi tiết một số môn học ngành CN KT ĐĐT)]. Các phương thức đánh giá có thể là:

- Câu hỏi trắc nghiệm
- Bài thi trên giấy
- Thuyết trình
- Đồ án môn học
- Tham dự lớp thường xuyên, tham gia thảo luận, làm bài tập trên lớp
- Làm bài tập về nhà, bài tập lớn
- Tham gia hoạt động nhóm
- Các bài kiểm tra giữa kỳ, cuối kỳ.

Các hoạt động này giáo viên phải thông báo rõ ràng chi tiết đến sinh viên, thường là ở buổi đầu tiên của môn học.

Bên cạnh các môn học lý thuyết và thực hành, sinh viên phải hoàn thành ba đồ án trong chương trình đào tạo: đồ án cung cấp điện, đồ án truyền động điện và đồ án tốt nghiệp. Các đồ án này nhằm đánh giá khả năng vận dụng các kiến thức đã học vào thực tế. Sinh viên phải bảo vệ đồ án trước hội đồng của bộ môn; đối với đồ án tốt nghiệp, bộ môn sẽ

mời thêm các bên liên quan khác như giảng viên ở các bộ môn có liên quan khác hoặc doanh nghiệp [5.3-10-Danh sách đề tài, hội đồng bảo vệ một số môn học đề án, đề án tốt nghiệp]

Ngoài các hoạt động học tập, sinh viên còn được đánh giá thông qua các hoạt động trong công tác xã hội, đoàn, hội; phục vụ cộng đồng. Phòng công tác học sinh-sinh viên sẽ cho điểm rèn luyện dựa trên các hoạt động của sinh viên trong mỗi học kỳ [5.3.xx-Phiếu cho điểm rèn luyện của sinh viên]. Để khuyến khích sinh viên tích cực tham gia các hoạt động này, điểm rèn luyện là một tiêu chí quan trọng trong việc xét học bổng mỗi học kỳ và xét tốt nghiệp cho sinh viên sau này. [5.3.11- Quy định về học bổng khuyến khích cho sinh viên]

#### **5.4. Student assessment reflects the expected learning outcomes and the content of the program.**

Đề cương chi tiết hiện nay của các môn học trong chương trình đào tạo đều có chuẩn đầu ra rõ ràng. Mỗi chuẩn đầu ra đó phải tương thích với các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo. Nội dung từng chương, các bài tập, các bài kiểm tra, đánh giá đều phải tương thích với chuẩn đầu ra tương ứng[5.4-12-Hồ sơ bài giảng một số môn học của ngành CN KT ĐĐT]

Bên cạnh yêu cầu về chuyên môn, sinh viên cũng phải thỏa mãn một số yêu cầu về kỹ năng mềm, tiếng Anh và thái độ học tập, làm việc. Ví dụ nếu sinh viên vắng quá số buổi quy định cho từng môn sẽ bị cấm thi môn đó ở cuối kỳ; vào phòng thí nghiệm/thực hành phải tuân thủ đầy các quy định của phòng; [5.4-13-Các quy định khi vào phòng thí nghiệm/ thực hành]. Các kỹ năng mềm còn có thể đánh giá qua khả năng làm việc độc lập, khả năng làm việc nhóm của sinh viên. Đặc biệt đối với các môn học yêu cầu báo cáo, thuyết trình theo nhóm [5.4-14-Bảng hướng dẫn chấm điểm chi tiết các môn học yêu cầu thuyết trình, báo cáo (kỹ năng mềm)].

#### **5.5. Các tiêu chí để đánh giá chính xác và được phổ biến rộng rãi**

Vào buổi đầu tiên của môn học, giảng viên phải có nghĩa vụ thông báo rõ ràng đề cương chi tiết của môn học, các hình thức kiểm tra đánh giá tương ứng. Ví dụ như tỉ trọng điểm giữa các bài kiểm tra (giữa kỳ, cuối kỳ), bài tập trên lớp, bài tập về nhà, báo cáo,...; Các nội dung này sinh viên cũng có thể tra cứu trong sổ tay sinh viên, phòng đào tạo hoặc thông qua website (<http://online.hcmute.edu.vn>)

Từ khóa 2012, chương trình đào tạo của các ngành nói chung và của bộ môn Điện Công Nghiệp nói riêng được xây dựng theo định hướng CDIO. Nội dung chương trình đề cao khả năng tự học và quá trình tham gia vào hoạt động học tập của sinh viên. Do đó, chương trình tăng cao số giờ tự học ở nhà, nâng tỉ trọng điểm quá trình từ 20%-30% lên 50% [5.5-15- Chương trình khung CDIO, đề cương chi tiết một số môn học ngành CĐT].

Đối với các môn học yêu cầu báo cáo, thuyết trình theo nhóm: sinh viên được phân nhóm với số lượng 3-4 sinh viên/nhóm. Mỗi nhóm tìm hiểu, nghiên cứu đề tài đã được phân công; từ đó soạn thảo slide báo cáo để trình bày trước giảng viên và cả lớp. Tiêu chí đánh giá bài báo cáo cũng được xây dựng rõ ràng theo CDIO.

### **5.6. Việc sắp xếp đánh giá bao phủ mục tiêu chương trình giảng dạy**

Hiện nay các giảng viên đều được yêu cầu biên soạn hồ sơ bài giảng cho các môn học mà mình có tham gia giảng dạy. Hồ sơ bài giảng cần trình bày rõ các dạng bài tập cho từng chương, phương thức kiểm tra đánh giá và tất cả phải tương thích với chuẩn đầu ra tương ứng của môn học cũng như của chương trình đào tạo [5.6-16-Tương thích giữa nội dung giảng dạy với chuẩn đầu ra (hồ sơ bài giảng)]. Trên cơ sở đó, giảng viên có thể chuẩn bị các dạng câu hỏi tương tự cho các bài kiểm tra giữa kỳ, cuối kỳ sao cho phù hợp với các chuẩn đầu ra đó [5.6-17- Tương thích giữa các bài kiểm tra đánh giá với chuẩn đầu ra (hồ sơ bài giảng)]. Ví dụ ở môn học Điều khiển tự động, được sự ủy quyền của trưởng bộ môn, trưởng nhóm điều khiển tự động sẽ tổ chức một buổi họp vào cuối học kỳ để thống nhất nội dung thi phù hợp với các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo, phân công cụ thể người ra đề thi. Đề thi sau khi được nhóm thống nhất sẽ gửi đến trưởng bộ môn xem xét lần cuối [5.6-18-Quy trình ra đề thi]

### **5.7. Tiêu chuẩn được áp dụng trong đánh giá phải rõ ràng và phù hợp**

Chương trình đào tạo của ngành được mô tả rõ ràng, chi tiết trong sổ tay sinh viên đã được phát miễn phí đến từng sinh viên ở học kỳ đầu tiên của cả khóa học. Đề cương chi tiết, phương thức kiểm tra đánh giá cho môn học cũng được giảng viên thông báo trực tiếp đến sinh viên ở ngay buổi đầu tiên của môn học đó. Đề thi, đáp án của các môn thi phải được công bố rộng rãi đến sinh viên sau kết thúc môn thi qua website của khoa (<http://fme.hcmute.edu.vn/>) hoặc bảng tin của bộ môn [5.6-19- Quy định về đề thi, đáp án của Khoa]

Ngay sau khi sinh viên hoàn thành bài thi kết thúc môn học, giảng viên có thời hạn một tuần để đánh giá điểm, thông báo rộng rãi đến sinh viên thông qua website (<http://online.hcmute.edu.vn>). Sinh viên cũng có thời hạn một tuần để yêu cầu phúc khảo nếu thấy không thỏa đáng với điểm số của mình. Để đảm bảo tính khách quan, công bằng cho sinh viên, bài phúc khảo phải được giáo viên khác của bộ môn cùng tham gia giảng dạy môn học đó cùng chấm lại. Sau khi đã thống nhất, kết quả cuối cùng sẽ được công bố lại cho sinh viên [5.7-20-Quy trình chấm thi và phúc khảo]

Để được công nhận tốt nghiệp, sinh viên phải tích lũy đủ số tín chỉ của chương trình đào tạo và có điểm trung bình tích lũy trên 5.0; bên cạnh đó sinh viên còn phải thỏa mãn một số yêu cầu về ngoại ngữ, các hoạt động xã hội,... [5.7.21- Quy định xét tốt nghiệp (<http://aao.hcmute.edu.vn/ArticleId/74cdc3f9-f289-4c9a-8f30-b4e04b2bdf44/dieu-kien-bo-sung-xet-va-cong-nhan-tot-nghiep-doi-voi-sinh-vien-he-dhcq-khoa-2012-tro-di>)].

Phòng đào tạo dựa vào điểm trung bình tích lũy để xếp loại tốt nghiệp cho sinh viên. [5.7.22-Quy định xếp loại tốt nghiệp cho sinh viên của phòng đào tạo]

## DANH SÁCH MINH CHỨNG

<b>STT</b>	<b>Mã MC</b>	<b>Tên Minh Chứng</b>	<b>Trạng Thái</b>
1	Exh 5.1	Quyết định số 210/ĐHSPKT-TS2012 về điểm chuẩn NV1 kỳ thi tuyển sinh đại học khối A, A1, B, D1, V năm 2012 ngày 8/8/2012	Phòng QLCL
2	Exh 5.2	Quyết định số 601/ĐHSPKT-TS2013 về điểm chuẩn NV1 kỳ thi tuyển sinh đại học khối A, A1, B, D1, V năm 2013 ngày 8/8/2013	Phòng QLCL
3	Exh 5.3	Quyết định số 665/ĐHSPKT-TS2014 về điểm chuẩn NV1 kỳ thi tuyển sinh đại học khối A, A1, B, D1, V năm 2014 ngày 9/8/2014	Phòng QLCL
4	Exh 5.4	Quyết định số 4/QĐ-TT/ĐHSPKT-CTHSSV v/v tiếp nhận học sinh sinh viên trúng tuyển nhập học năm học 2014-2015	Phòng QLCL
5	Exh 5.5	Thông báo số 50/TB-ĐHSPKT-TS2014 v/v tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển và xét tuyển thẳng vào đại học, cao đẳng hệ chính quy năm 2014 ngày 17/4/2014	Phòng QLCL
6	Exh 5.6	Quyết định số 3/QĐ-TT/ĐHSPKT-CTHSSV v/v công nhận trúng tuyển nhập học năm 2014-2015 diện ưu tiên huyện nghèo ngày 10/8/2014	Phòng QLCL
7	Exh 5.7	Kế hoạch 116/KH-ĐHSPKT-CTHSSV v/v tổ chức tuần sinh hoạt công dân đầu năm học 2013-2014 ngày 7/8/2013: lịch sinh hoạt đầu khóa & khám sức khỏe dành cho sinh viên khóa 2013 ngày 10/8/2013	Phòng QLCL
8	Exh 5.8	Thông báo số 158/TB-ĐHSPKT-CTHSSV về kết quả tổ chức đợt sinh hoạt công dân đầu năm học 2013-2014 cho HSSV các khóa trước 2013 và xử lý các HSSV vi phạm ngày 17/10/2013	Phòng QLCL
9	Exh 5.9	Kế hoạch số 357/KH-ĐHSPKT-CTHSSV về tổ chức tiếp nhận sinh viên khóa 2014 nhập học	Phòng QLCL

		ngày 9/8/2014; Hướng dẫn sinh viên khóa 2014 làm thủ tục nhập học	
10	Exh 5.10	Kế hoạch số 358/KH-ĐHSPKT-CTHSSV về việc tổ chức tuần sinh hoạt công dân-HSSV đầu năm học 2014-2015 ngày 8/8/2014; Lịch sinh hoạt đầu năm học 2014-2015	Phòng QLCL
11	Exh 5.11	Thông báo số 394/TB-ĐHSPKT-CTHSSV về kết quả tổ chức đợt sinh hoạt công dân đầu năm học 2014-2015 cho sinh viên các khóa trước 2014 và xử lý những HSSV vi phạm ngày 20/9/2014	Phòng QLCL
12	Exh 5.12	Sổ tay Công tác sinh viên 8/2014: - QĐ số 22/QĐ-ĐHDPKT-ĐT ngày 20/01/2014 v/v ban hành quy định miễn thi và chuyển điểm các học phần ngoại ngữ - Quy định v/v miễn thi và chuyển điểm các học phần ngoại ngữ ngày 20/1/2014.	Phòng QLCL
13	Exh 5.13	Thông báo số 500/TB-ĐT-2014 ngày 20/8/2014 v/v Lập kế hoạch kiểm tra phân loại trình độ tiếng anh đầu vào cho khóa 2014	Phòng QLCL
14	Exh 5.14	Thông báo số 507/ TB-ĐT về kế hoạch tổ chức thi anh văn đầu khóa 2014	Phòng QLCL
15	Exh 5.15	Kết quả thi anh văn phân loại đầu vào sinh viên khóa 2014 ngày 14/9/2014	Phòng QLCL
16	Exh 5.16	Bảng thống kê kết quả thi xếp loại ngoại ngữ đầu vào 2014	Phòng QLCL
17	Exh 5.17	- Quy định về điều kiện xét tốt nghiệp, điều kiện thực hiện luận văn TN hoặc thi TN	Phòng QLCL
18	Exh 5.18	Quy chế 43/2007/QĐ-BGDĐT, quy định về đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ ngày 15/8/2007	Phòng QLCL
19	Exh 5.19	Tài liệu hướng dẫn thực hiện quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín	Phòng QLCL



		chỉ 12/2008	
20	Exh 5.20	Thông báo số 103/TB-ĐHSPKT-ĐT ngày 15/9/2007 v/v áp dụng quy chế đào tạo theo hệ thống tín chỉ	Phòng QLCL
21	Exh 5.21	Hướng dẫn số 125/QC-ĐHSPKT-ĐT ngày 22/12/2008 v/v hướng dẫn thực hiện quy chế 43	Phòng QLCL
22	Exh 5.22	Quy chế 130/QC-ĐHSPKT-ĐT V/v Bổ sung hướng dẫn thực hiện quy chế đào tạo đại học, cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ ngày 3/9/2013	Phòng QLCL
23	Exh 5.23	Quyết định 764/QĐ-ĐHSPKT-ĐT V/v ban hành hướng dẫn bổ sung thực hiện quy chế đào tạo đại học, cao đẳng chính quy theo hệ thống tín chỉ ngày 3/9/2014	Phòng QLCL
24	Exh 5.24	352/QC-ĐHSPKT-ĐT ngày 22/7/2010 Hướng dẫn thực hiện quy chế học cùng lúc 2 CTĐT đại học, cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ	Phòng QLCL
25	Exh 5.25	Sổ tay Công tác sinh viên 8/2014: - QĐ số 60/2007/QĐ-BGDĐT ngày 16/10/2007 v/v Ban hành Quy chế đánh giá kết quả rèn luyện của học sinh, sinh viên các cơ sở giáo dục đại học và trường trung cấp chuyên nghiệp hệ chính quy. - Quy chế Đánh giá kết quả rèn luyện của học sinh, sinh viên các cơ sở giáo dục đại học và trường trung cấp chuyên nghiệp hệ chính quy (Ban hành kèm theo QĐ số 60/2007/QĐ-BGDĐT ngày 16/10/2007) - Quyết định số: 354 /QĐ-ĐHSPKT-CTHSSV ngày 1/8/2014 V/v ban hành Quy định đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên hệ chính quy tại trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Tp. Hồ Chí Minh	Phòng QLCL

		- Quy định v/v đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên hệ chính quy tại trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TPHCM (Ban hành kèm theo 354/QĐ-ĐHSPKT-CTHSSV ngày 1/8/2014)	
26	Exh 5.26	Quy định số 21/ QĐ-ĐHSPKT-ĐT quy định về điều chỉnh, bổ sung, quy đổi giờ chuẩn ngày 20/01/2014	Phòng QLCL
27	Exh 5.27	Thông báo số 101/TB-ĐHSPKT-CTHSSV ngày 28/6/2013 v/v xét kỷ luật HSSV (kèm biên bản ghi nhớ của phòng TTGD, bản tường trình, bản kiểm điểm, của sinh viên Bùi Minh kỳ và Trần Đăng Nam, đơn xin tự kiểm điểm sai phạm quy chế thi, lý lịch trích ngang, bảng điểm của sinh viên Bùi Minh kỳ ) Ghi chú: tiếp tục xử lý của mình chứng P.TTGD/số 6.2	Phòng QLCL
28	Exh 5.28	Đề nghị xem xét kỷ luật việc thi hộ nhiều lần của SV (TTGD-11/10/2010)	Phòng QLCL
29	Exh 5.29	Biên bản ghi nhớ HKII năm học 2012-2013 về việc nghỉ ngơi SV thi hộ (TTGD- 13/06/2013)	Phòng QLCL
30	Exh 5.30	Báo cáo tổng hợp tình hình vi phạm quy chế giảng dạy và thi năm học 2013-2014 (TTGD-23/6/2014)	Phòng QLCL
31	Exh 5.31	Báo cáo sơ kết tình hình vi phạm qui chế giảng dạy, thi HKI 2010-2011 (TTGD - ngày 10/1/2011)	Phòng QLCL
32	Exh 5.32	Tổng kết tình hình thi HKII năm học 2010-2011 (TTGD - ngày 6/7/2011)	Phòng QLCL
33	Exh 5.33	Thống kê số tiết nghỉ dạy không lý do của các khoa HKI năm 2010-2011 (TTGD – ngày 17/12/2010)	Phòng QLCL
34	Exh 5.34	Thống kê số tiết nghỉ dạy không lý do của các khoa HKII năm 2010-2011 (TTGD – ngày	Phòng QLCL

		22/06/2011	
35	Exh 5.35	Tổng kết tình hình thi HKI năm học 2011-2012 (TTGD – 17/01/2012)	Phòng QLCL
36	Exh 5.36	Báo cáo tổng hợp tình hình vi phạm quy chế giảng dạy, thi HKII (TTGD- 25/6/2012)	Phòng QLCL
37	Exh 5.37	Báo cáo tổng hợp tình hình vi phạm quy chế giảng dạy, tình hình thi HKI&II năm học 2012-2013 (TTGD- 22/6/2013)	Phòng QLCL
38	Exh 5.38	Tổng kết tình hình thi HKI năm học 2013-2014 (TTGD – 10/02/2014)	Phòng QLCL
39	Exh 5.39	Báo cáo tình hình vi phạm quy chế giảng dạy HKI năm học 2013-2014 (TTGD- 15/1/2014)	Phòng QLCL
40	Exh 5.40	Báo cáo tổng hợp tình hình vi phạm quy chế giảng dạy và thi năm học 2013-2014 (TTGD- 23/6/2014)	Phòng QLCL
41	Exh 5.41	Quy trình giải quyết đơn khiếu nại của sinh viên - 2005	Phòng QLCL
42	Exh 5.42	Trang cố vấn học tập online	
43	Exh 5.43	Bảng điểm sinh viên trên trang online	
44	Exh 5.44	Bảng điểm xét tuyển đồ án tốt nghiệp	
45	Exh 5.45	Bảng điểm của sinh viên 4 năm	
46	Exh 5.46	Đề cương chi tiết các môn thuộc ngành Công nghệ Kỹ thuật Điện – Điện Tử	Online
47	Exh 5.47	Đề án tuyển sinh Cao Đẳng – Đại học hệ chính quy 2015	Online
48	Exh 5.48	Bổ Sung Hướng Dẫn Thực Hiện Quy Chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ 757/HD-ĐHSPKT-ĐT (Kèm theo Quyết định số 757/QĐ-ĐHSPKT-ĐT)	Online